

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 3987/QĐ-SYT ngày 06/10/2026 của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí...	
	Phí...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
I	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	
III	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
I	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí...	
	Phí...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
1	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo	
-	Nhiệm vụ chuyển đổi số	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	25

3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	25
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
10.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
5.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	

9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	

Ninh Bình, Ngày 07 tháng 10 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị



GIÁM ĐỐC
NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG

Số: 3987 /QĐ-SYT

Ninh Bình, ngày 06 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế để thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo theo Nghị quyết số 76/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định (cũ)

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025; Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước; Thông tư 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2669/QĐ-UBND ngày 13/7/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 3630/QĐ-UBND ngày 03/10/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phân bổ, giao dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2026 cho Sở Y tế để thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo theo Nghị quyết số 76/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định (cũ);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính, Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán Ngân sách nhà nước năm 2026 cho Bệnh viện Da liễu Nam Định và Bệnh viện Đa khoa Ý Yên để thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo theo Nghị quyết số 76/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định (cũ), số tiền: 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng chẵn).

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Căn cứ Dự toán NSNN năm 2026 được giao, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tại Điều 1:

- Tổ chức thực hiện theo đúng quy định Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn;

- Chịu trách nhiệm toàn diện về việc chi trả kịp thời kinh phí cho cán bộ, viên chức, người lao động theo đúng đối tượng, đúng định mức, công khai, minh bạch; quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng phòng Tài chính, Sở Y tế và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Tài chính;
- KBNN khu vực V;
- Phòng GD số 4,5 - KBNN khu vực V;
- Bệnh viện Đa khoa Ý Yên, Bệnh viện Da liễu Nam Định;
- GD và các PGD Sở Y tế;
- Lưu: VT, TC.
(Yn)

GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Phương Hạnh

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Ý Yên

Mã số: 1070221

Mã KBNN : 1322

DVT: đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Loại - Khoản	Tổng số
A	Dự toán Ngân sách nhà nước			25.000.000
1	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề (Loại 070)			25.000.000
-	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	13		
-	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	15	070-085	25.000.000
	Kinh phí hỗ trợ đào tạo theo Nghị quyết số 76/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh Nam Định (cũ)	15	070-085	25.000.000

*Ghi chú:

- Bà Nguyễn Thị Huệ: 25.000.000 đồng.

Sở Y tế tỉnh Ninh Bình
Chương: 423 Cấp NS: 02

Mẫu biểu số 4

PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

ĐVT:đồng

STT	Nội dung	Mã nguồn	Loại - Khoản	Tổng số	Chi tiết theo đơn vị sử dụng	
					Bệnh viện Da liễu Nam Định	Bệnh viện Đa khoa Yên Yên
A	Dự toán Ngân sách nhà nước			50.000.000	25.000.000	25.000.000
1	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề (Loại 070)			50.000.000	25.000.000	25.000.000
-	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	13		-		
-	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	15	070-085	50.000.000	25.000.000	25.000.000
	Kinh phí hỗ trợ đào tạo theo Nghị quyết số 76/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND tỉnh Nam Định (cũ)	15	070-085	50.000.000	25.000.000	25.000.000
	Mã số đơn vị sử dụng NSNN				1046004	1070221
	Mã số KBNN nơi giao dịch				1321	1322